

Số: 02/2025/QĐST-VDS

Yên Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Văn Đàng.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Quỳnh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 28/2024/TLST-VDS ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2025/QĐST-VDS ngày 03 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị Hầu Thị S; sinh năm: 1989; dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Làm nương; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 14/01/2025).

- **Người bị yêu cầu:** Anh Lù Súa T; sinh năm: 1991; dân tộc: Mông; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai ngày 26/12/2024, đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 14/01/2024 người yêu cầu chị Hầu Thị S trình bày: Chị S và anh Lù Súa T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn, đến ngày 18/6/2013 chị S và anh T tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn tuy nhiên đến năm 2017 anh T tự ý bỏ đi biệt tích, chị S đã cùng gia đình hai bên báo chính quyền địa phương tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không có tin tức gì về anh T, chị S đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố anh T mất tích.

Về con chung: Chị S và anh T có 02 con chung là cháu Lù Thị S, sinh ngày 10/4/2011 và Lù Mí Lữ, sinh ngày 29/9/2012, chị S không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị S xác nhận, chị và anh T không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ việc theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án đã yêu cầu đương sự và đã thu thập tài liệu, chứng cứ để làm cơ sở cho việc giải quyết việc dân sự đúng quy định của pháp luật, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và niêm yết công khai đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, việc giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh là đảm bảo tuân thủ thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Minh chấp nhận yêu cầu của chị Hậu Thị S tuyên bố anh Lù Súa T, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho chị Hậu Thị S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lù Súa T, sinh năm 1991; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Hậu Thị S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu chấp hành tốt các quyết định của Tòa án và có đơn xin giải quyết vắng mặt, người bị yêu cầu được triệu tập họp lệ vẫn vắng mặt, căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng giải quyết việc dân sự quyết định tiến hành giải quyết vắng mặt người yêu cầu chị Hậu Thị S và người bị yêu cầu anh Lù Súa T.

[3] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Chị Hậu Thị S và anh Lù Súa T đăng ký kết hôn ngày 18/6/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Đ. Quá trình chung sống anh chị không có mâu thuẫn tuy nhiên đến năm 2017 anh T tự ý bỏ nhà đi đến nay đã hơn 07 năm không rõ tung tích. Chị S đã báo cáo chính quyền địa

phương và cùng gia đình hai bên tìm kiếm anh T nhiều lần nhưng không có kết quả, không có tin tức gì về anh T hiện nay đang làm gì, ở đâu. Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xác nhận anh T vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2017 đến nay không có tin tức, không rõ anh T đang làm gì, ở đâu, không trở về địa phương.

[4] Ngày 16/8/2024 chị Hậu Thị S có nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lù Súa T mất tích, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 17/2024/QĐ-TA ngày 04/9/2024 đối với anh Lù Súa T; đồng thời đã được thông báo trên báo Công Lý 03 số báo liên tiếp 73, 74, 75 ra các ngày 11, 13, 18 tháng 9 năm 2024; được phát sóng trên kênh VOV2 Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp vào 15h00 đến 16h00 các ngày 11, 13/9/2024 và 17h30 ngày 12/9/2024, ngoài ra Quyết định đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân, tuy nhiên do công việc chị S thường xuyên không ở nhà ngày 17/9/2024 chị S đã xin rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự. Ngày 26/12/2024 chị S nộp lại đơn yêu cầu cùng các tài liệu chứng cứ, yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố anh Lù Súa T mất tích. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án và gia đình vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc anh Lù Súa T còn sống hay đã chết. Do vậy, yêu cầu của chị Hậu Thị S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với anh Lù Súa T, sinh năm 1991 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và các Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Hậu Thị S không yêu cầu, nên Hội đồng giải quyết việc dân sự không xem xét giải quyết.

[6] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Chị Hậu Thị S xác nhận chị và anh T không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Hậu Thị S là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, chị S có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là phù hợp đúng quy định tại khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 361, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Hậu Thị S: Tuyên bố anh Lù Súa T; sinh năm 1991; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho chị Hậu Thị S.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người yêu cầu, người bị yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Đ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Văn Đạng